

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY LỌC KHÔNG KHÍ



Để đảm bảo an toàn và sử dụng sản phẩm dễ dàng, vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Cát giấy bảo hành kèm theo sản phẩm ở nơi an toàn.

Dòng AS10GD
Dòng AS65GD

VI TIẾNG VIỆT

MỤC LỤC


Các hình ảnh và nội dung trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này có thể khác với mẫu máy bạn mua. Nhà sản xuất có thể thay đổi nội dung của tài liệu hướng dẫn sử dụng.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN	3
HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG	3
LẮP ĐẶT	10
Tổng quan về thiết bị.....	10
Tháo ny lông bọc bộ lọc.....	12
Lắp đặt thiết bị.....	13
Yêu cầu khí vận chuyển.....	13
VẬN HÀNH.....	14
Bảng điều khiển	14
Bảng hiển thị trạng thái	15
Điều khiển từ xa.....	16
Bắt đầu vận hành	17
Sử dụng chế độ.....	17
Điều chỉnh tốc độ quạt	18
Tốc độ quạt của thiết bị tăng cường làm sạch.....	18
Sử dụng các chức năng bổ sung.....	19
Kiểm tra chất lượng không khí.....	20
SMART FUNCTIONS (CHỨC NĂNG THÔNG MINH).....	23
Ứng dụng LG ThinQ.....	23
Smart Diagnosis.....	24
BẢO TRÌ.....	25
Bảo trì sản phẩm.....	25
Vệ sinh Thiết bị	26
Bảo trì bộ lọc.....	27
XỬ LÝ SỰ CỐ.....	29
Trước khi gọi Trung tâm Dịch vụ Khách hàng	29
THÔNG SỐ KỸ THUẬT THIẾT BỊ.....	32

ĐỌC VÀ LƯU LẠI CÁC HƯỚNG DẪN NÀY

Các hướng dẫn an toàn sau đây nhằm mục đích ngăn chặn các rủi ro hoặc hư hỏng không thể lường trước từ việc vận hành sản phẩm không an toàn hoặc không đúng cách.

Các hướng dẫn được chia thành hai phần 'CẢNH BÁO' và 'THẬN TRỌNG' như được mô tả bên dưới.

 Biểu tượng này được hiển thị để cho biết các vấn đề và thao tác vận hành có thể gây rủi ro. Hãy đọc cẩn thận phần được đánh dấu biểu tượng này và thực hiện theo hướng dẫn để tránh rủi ro.

CẢNH BÁO

Phần này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

THẬN TRỌNG

Phần này cho biết nếu không thực hiện theo hướng dẫn có thể gây thương tích nhẹ hoặc hư hỏng sản phẩm.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG

CẢNH BÁO

Để giảm rủi ro cháy, nổ, tử vong, điện giật, thương tích hoặc bỏng ở người khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:

Hộ gia đình có trẻ em

- Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm trẻ em) có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần bị suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng nếu họ không có sự giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị từ người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ. Trẻ em cần phải được giám sát để đảm bảo rằng các bé không chơi đùa với thiết bị.

Lắp đặt

- Không lắp đặt thiết bị trên bề mặt không bằng phẳng hoặc nghiêng.
- Không lắp đặt thiết bị ở khu vực tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp hoặc gần thiết bị phát nhiệt.
- Không lắp đặt sản phẩm ở nơi có thể rò rỉ khí dễ cháy hoặc có chứa các hạt kim loại hoặc dầu công nghiệp.
- Không để thiết bị đè lên dây nguồn hoặc phích cắm.
- Không chạm vào bộ tiếp hợp AC khi tay ướt.
- Luôn kéo bằng phích cắm khi rút dây điện.
- Rút phích cắm của thiết bị khi có sấm sét, giông bão hoặc khi không sử dụng trong thời gian dài.
- Không được gập cong dây điện quá mức hoặc đặt một vật nặng lên dây.
- Không nối dài hoặc sửa đổi dây điện.
- Không sử dụng nhiều thiết bị trên cùng một ổ điện kéo dài nhiều lỗ cắm.
- Đảm bảo kết nối chặt để vít trong các thiết bị đầu cuối không bị lỏng khi kéo dây điện.
- Đảm bảo dây điện không thể bị kéo rời ra hoặc hư hỏng trong quá trình vận hành.
- Nếu dây nguồn bị hỏng thì cần được thay thế bởi nhà sản xuất, nhân viên dịch vụ hoặc người đạt yêu cầu tương tự để tránh nguy hiểm.

Vận hành

- Nếu thiết bị bị ngâm trong nước, hãy ngừng sử dụng và liên hệ với Trung tâm Thông tin Khách hàng của LG Electronics.
- Nếu có rò rỉ khí (isobutan, propan, khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), v.v.), không được chạm vào sản phẩm hay phích cắm điện và thông gió khu vực ngay lập tức.
- Không vệ sinh thiết bị bằng bàn chải, vải hay bọt biển thô ráp hoặc làm bằng kim loại.
- Nếu phát hiện bất kỳ tiếng ồn, mùi hoặc khói bất thường nào, hãy lập tức rút phích cắm sản phẩm và liên hệ với Trung tâm Thông tin Khách hàng của LG Electronics.
- Việc tháo rời, sửa chữa hay sửa đổi thiết bị chỉ nên do nhân viên sửa chữa được ủy quyền thực hiện.
- Không sử dụng hoặc lưu trữ lửa, chất dễ cháy (ether, benzen, cồn, dược phẩm, propan, butan, thuốc xịt dễ cháy, thuốc trừ sâu, chất tạo hương, mỹ phẩm, v.v.) hoặc các vật liệu dễ cháy (nến, đèn, v.v.) gần sản phẩm.
- Không đặt dây điện dưới mền, thảm hoặc đệm.
- Không để động vật hoặc vật nuôi gặm nhấm dây điện.
- Không di chuyển thiết bị khi thiết bị đang hoạt động.
- Không đập mạnh vào thiết bị.
- Không luồn tay hoặc các vật bằng kim loại vào cửa nạp khí hoặc cửa hút khí.
- Không lắp đặt và sử dụng các bộ phận bị hỏng.
- Không đặt chất dễ cháy vào thiết bị.
- Không di chuyển hay vận hành khi nắp thiết bị đang mở.
- Không để trẻ em trèo lên hoặc chơi đùa với thiết bị.
- Không đặt bất kỳ vật gì lên trên thiết bị.
- Bộ phận quạt không phải là đồ chơi. Không để trẻ chơi đùa quạt hoặc đặt quạt trong tầm với của trẻ em.

Bảo trì

- Thải bỏ các vật liệu đóng gói (phần nhựa, xốp, v.v.) sao cho cách xa tầm tay trẻ em.
- Cần thận để không để mình bị thương hoặc bị kẹp khi tháo và lắp lại các bộ phận của thiết bị.
- Tắt và rút phích cắm thiết bị trước khi vệ sinh thiết bị hay thay bộ lọc.

Pin

- Bộ điều khiển từ xa của thiết bị sử dụng pin cúc áo/pin đồng xu. Nếu vô tình nuốt phải pin, hãy lập tức đến ngay để được điều trị khẩn cấp. Nếu không được sơ cứu trong vòng 2 giờ sau khi nuốt pin, bạn có thể bị tổn thương các cơ quan nội tạng hoặc bị tử vong trong trường hợp nghiêm trọng.
- Không được nuốt pin.
- Nếu khay pin không được gắn chặt, hãy lập tức dừng sử dụng điều khiển từ xa và để điều khiển xa tầm tay trẻ em.



THẬN TRỌNG

Để giảm nguy cơ gây thương tích nhẹ cho người cũng như trục trặc hay hư hỏng sản phẩm hoặc tài sản khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện các biện pháp phòng ngừa cơ bản sau đây:

Lắp đặt

- Không nghiêng thiết bị để kéo hoặc đẩy thiết bị khi vận chuyển.
- Không lắp đặt thiết bị trên xe, xe di động hay tàu biển.
- Không đặt thiết bị gần TV hoặc thiết bị âm thanh nổi.
- Không đặt thiết bị dưới nguồn sáng mạnh.
- Thiết bị phải được lắp đặt theo quy định đi dây quốc gia.
- Khi di chuyển hoặc cất giữ thiết bị, hãy quấn dây điện quanh đế của thiết bị để tránh thương tích cá nhân, làm hỏng dây hoặc hư hại sàn nhà.
- Không đặt thiết bị gần rèm cửa.

Vận hành

- Không sử dụng sản phẩm để loại bỏ khí độc như carbon monoxide.
- Không sử dụng sản phẩm cho mục đích thông gió.
- Không sử dụng thiết bị trong thời gian dài ở khu vực có điện áp không ổn định.
- Không đặt chướng ngại vật xung quanh cửa nạp khí hoặc cửa thoát khí.
- Để sử dụng an toàn thiết bị, trẻ em hoặc những người khác có năng lực tinh thần bị suy giảm cần được giám sát chặt chẽ bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Không sử dụng sản phẩm cho các mục đích đặc biệt như bảo quản cây trồng, thiết bị đo chính xác, tác phẩm nghệ thuật, v.v...
- Không vận hành thiết bị khi tay ướt.
- Không để hơi ẩm từ máy tạo độ ẩm tiếp xúc trực tiếp với thiết bị.

- Không sử dụng thiết bị khi thiết bị không được đặt thẳng đứng.
- Không sử dụng thiết bị gần các vật dễ bị ảnh hưởng do nhiệt.
- Không sử dụng chất tẩy rửa, mỹ phẩm, hóa chất, chất tạo hương hoặc chất khử trùng trong thiết bị.
- Không chạm vào bất kỳ bộ phận bên trong khi thiết bị đang hoạt động hoặc ngay sau khi hoạt động.
- Chỉ sử dụng bộ lọc theo đúng mục đích dự định.
- Bộ lọc chăm sóc khử mùi và Bộ lọc Safe Plus được lắp ráp với nhau. Không được tách rời các bộ phận này.
- Không nhét bất kỳ vật nào vào thiết bị tăng cường làm sạch.
- Không vận hành sản phẩm khi nắp và khung lưới của thiết bị tăng cường làm sạch đang được tách rời.
- Không cho tay hoặc đồ kim loại vào các bộ phận chuyển động của thiết bị tăng cường làm sạch.
- Không nhấn nhiều nút cùng lúc trên bộ điều khiển từ xa.
- Không được đá hoặc dẫm vào bộ điều khiển từ xa.
- Không sử dụng bộ điều khiển từ xa gần nước hay ở khu vực có độ ẩm cao.
- Không để bộ điều khiển từ xa tiếp xúc với lửa hay nhiệt độ cao.

Bảo trì

- Không dùng chất tẩy mạnh hay dung môi để vệ sinh sản phẩm. Hãy dùng vải mềm để vệ sinh.
- Không vệ sinh thiết bị bằng chất tẩy rửa có tính kiềm.
- Không lau bề mặt thiết bị bằng axit sulfuric, axit clohydric hoặc dung môi hữu cơ (chất pha loãng, dầu hỏa, v.v...) hoặc dán hình dán lên thiết bị.
- Không để nước rơi vào trong thiết bị.
- Không rửa bộ lọc bằng nước.
- Chú ý không làm hỏng bộ lọc siêu mịn khi vệ sinh bộ lọc bằng máy hút bụi.
- Không được tháo thiết bị tăng cường làm sạch.

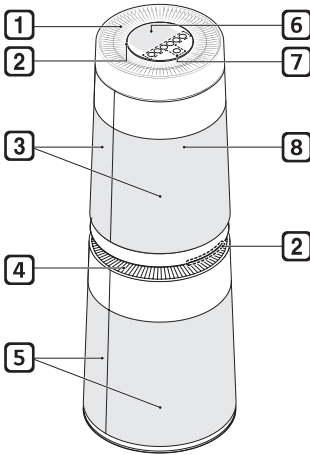
Pin

- Không được sửa đổi pin.
- Pin lắp sai có thể gây nổ.
- Không sạc lại hoặc tháo pin.
- Không thả bỏ pin bằng cách bỏ vào lửa hay để pin tiếp xúc với nhiệt độ cao.
- Tháo và bảo quản pin ở nơi an toàn nếu bạn không có ý định sử dụng bộ điều khiển từ xa trong thời gian dài.

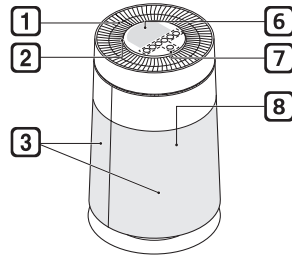
- Bên ngoài hoặc các thành phần của thiết bị có thể khác nhau tùy thuộc vào kiểu máy.

Tổng quan về thiết bị

Mặt trước



Mẫu máy 2 tầng



Mẫu máy 1 tầng

1 Cửa thoát khí (trên) / Thiết bị tăng cường làm sạch

- Không khí đã lọc được đẩy ra từ bộ lọc.
- Cho phép bạn chỉnh hướng đẩy khí ra.

2 Đèn báo độ sạch không khí

- Chất lượng không khí hiện tại được chỉ báo bằng màu sắc.

3 Cửa nạp khí (trên)

- Cho phép bạn tháo rời nắp trước và nắp sau.

4 Cửa thoát khí dưới

- Không khí đã lọc được đẩy ra từ bộ lọc dưới.

5 Cửa nạp khí dưới

- Cho phép bạn tháo rời nắp trước và nắp sau.

6 Bảng hiển thị trạng thái

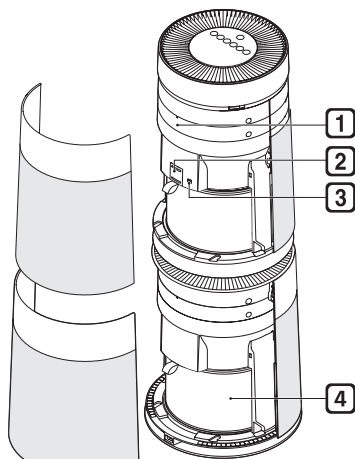
- Sử dụng bộ phận này để kiểm tra các cài đặt của thiết bị và chất lượng không khí.

7 Bảng điều khiển

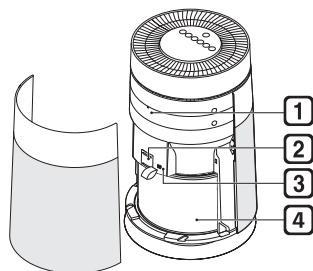
- Sử dụng bộ phận này để thiết lập các chức năng của thiết bị.

8 Thiết bị nhận tín hiệu điều khiển từ xa (Chỉ có ở các mẫu máy có bộ điều khiển từ xa)

Mặt sau



Mẫu máy 2 tầng

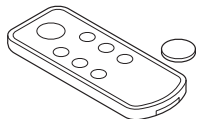


Mẫu máy 1 tầng

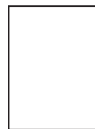
- 1 Bảng chẩn đoán thông minh**
- Khi sản phẩm bị lỗi hay hỏng, có thể kiểm tra tình trạng sản phẩm thông qua chức năng chẩn đoán thông minh (Smart Diagnosis).
- 2 Cảm biến PM1.0 (các hạt bụi có kích thước đường kính từ 1 đến 2,5 micromet)**
- Bộ phận này phát hiện nồng độ hạt bụi.

- 3 Cảm biến mùi (khí)**
- Bộ phận này phát hiện mùi (khí).
- 4 Bộ lọc**
- Bộ lọc loại bỏ bụi mịn, các chất sinh ra khói, chất gây hội chứng bệnh trong nhà và khử mùi hôi trong nhà.

Các thành phần



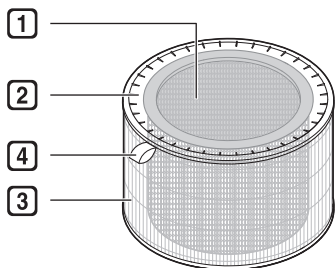
Bộ điều khiển từ xa/Pin (CR2025, 1 chiếc)



Hướng dẫn sử dụng

- Có thể không có bộ điều khiển từ xa tùy theo mẫu máy.

Hệ thống bộ lọc



1 Bộ lọc chăm sóc khứu giác

- Bộ lọc này loại bỏ các chất sinh ra khí (SO_2 , NO_2), chất gây hội chứng bệnh trong nhà và khử mùi trong nhà (toluen, formaldehyde), mùi hôi trong nhà và các hợp chất lưu huỳnh.

2 Bộ lọc Safe Plus

- Bộ lọc này giảm thiểu các hạt nhỏ, chất gây dị ứng, vi khuẩn và vi rút.

3 Bộ lọc bụi siêu mịn

- Bộ lọc này loại bỏ bụi kích thước lớn lơ lửng trong không khí.

4 Tay cầm bộ lọc

- Cho phép bạn tháo bộ lọc khỏi sản phẩm.

⚠ THẬN TRỌNG

- Không dùng lực quá mạnh để tháo rời bộ lọc khi bộ lọc đang được gắn.

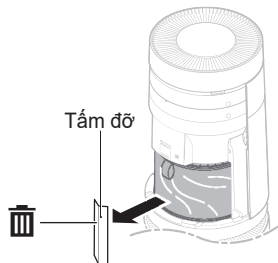
Tháo ny lông bọc bộ lọc

Tháo dỡ thiết bị và tháo bỏ toàn bộ bằng cách dán hay ny lông bọc bộ lọc trước khi sử dụng thiết bị.

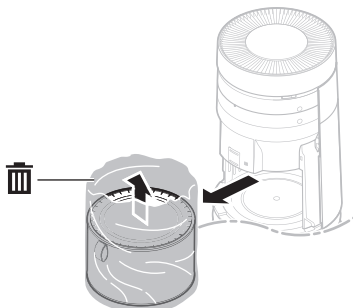
- Giữ phần trên cùng của nắp sau sản phẩm và kéo nhẹ để tháo ra.
 - 'PM1.0&GAS SENSOR SYSTEM' (HỆ THỐNG CẢM BIẾN BỤI PM1.0&KHÍ) được ghi trên nắp sau của sản phẩm



- Không để tấm đỡ đóng gói gần cửa nạp khí của bộ lọc.

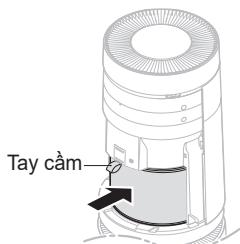


- Tháo rời bộ lọc và tháo ny lông bọc.

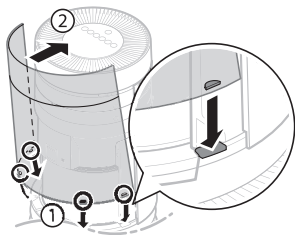


4 Lắp bộ lọc vào thiết bị.

- Lắp bộ lọc bằng cạnh bên của bộ lọc sao cho phần tay cầm được gắn hướng lên trên.



5 Lắp bộ phận cố định ở phần đáy của nắp vào các rãnh cố định ở đáy thiết bị rồi đóng nắp.



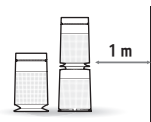
⚠ THẬN TRỌNG

- Đối với mẫu máy 2 tầng, hãy tháo tấm đỡ đóng gói và ny lông bọc khỏi bộ lọc ở phần dưới máy lọc không khí theo cách tương tự.
- Phải đảm bảo tháo tấm đỡ đóng gói và ny lông bọc bảo vệ bộ lọc trước khi sử dụng sản phẩm. Nếu không có thể gây lỗi sản phẩm.
- Chú ý đến hướng bộ lọc khi lắp. Nếu không có thể khiến sản phẩm gặp trục trặc hay sự cố.

Lắp đặt thiết bị

Lắp đặt thiết bị cách tường 1m.

- Cửa nạp khí cần đủ khoảng trống để vận hành đúng cách.



Hiệu suất của thiết bị có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường hoạt động (như nhiệt độ, độ ẩm, v.v...).

- Thiết bị có thể cho hiệu quả như cam kết trong môi trường có độ ẩm trong khoảng từ 40% đến 70%.

Yêu cầu khi vận chuyển

Khi thay đổi vị trí hay cất giữ thiết bị, hãy cuộn dây điện vào phần đáy thiết bị để dây không bị kéo lê trên sàn.

- Nếu không làm vậy có thể làm hỏng phích cắm điện hoặc làm xước sàn.

Khi mang vác sản phẩm

- Không giữ phần nắp ngoài để mang vác sản phẩm. Làm vậy có thể khiến phần nắp mở ra và làm rơi sản phẩm. Sản phẩm bị rơi có thể gây thương tích ở người hoặc gây lỗi sản phẩm.

Mẫu máy 1 tầng

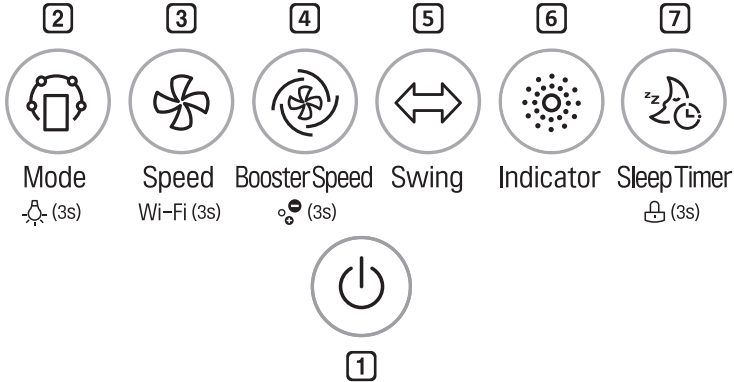
Vận chuyển sản phẩm an toàn bằng cách giữ phần đáy sản phẩm bằng cả hai tay.

Mẫu máy 2 tầng

Cần hai người giữ phần giữa sản phẩm để vận chuyển sản phẩm an toàn.

- Bên ngoài hoặc các thành phần của thiết bị có thể khác nhau tùy thuộc vào kiểu máy.
- Có thể không có bộ điều khiển từ xa tùy theo mẫu máy.

Bảng điều khiển



1 Nút **Start/Stop (Bật/Tắt)**

2 Nút **Mode (Chế độ)**

Dùng để thiết lập chế độ.

- Đèn báo chất lượng không khí sẽ bật hoặc tắt khi bấm nút này trong ít nhất 3 giây.

3 Nút **Speed (Tốc độ)**

Dùng nút này để điều chỉnh tốc độ quạt của máy lọc không khí.

- **Chức năng Wi-Fi**
 - Trước khi kết nối thiết bị: Nhấn giữ nút trong 3 giây để kích hoạt chế độ kết nối Wi-Fi.
 - Sau khi đã kết nối thiết bị: Nhấn giữ nút trong 3 giây để điều khiển thiết bị qua ứng dụng LG ThinQ trên điện thoại thông minh.
 - Tắt chức năng Wi-Fi: Nhấn giữ đồng thời nút **Start/Stop (Bật/Tắt)** và nút **Speed (Tốc độ)** trong ít nhất 3 giây.

4 Nút **Booster Speed (Tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch)**

Dùng để điều chỉnh tốc độ quạt của thiết bị tăng cường làm sạch.

- Nhấn giữ nút này trong ít nhất 3 giây để tắt hoặc bật thiết bị ion hóa không khí. (Xem phần Sử dụng thiết bị ion hóa không khí.)

5 Nút **Swing (Xoay)**

Xoay thiết bị tăng cường làm sạch sang trái hoặc sang phải.

6 Nút **Indicator (Đèn báo)**

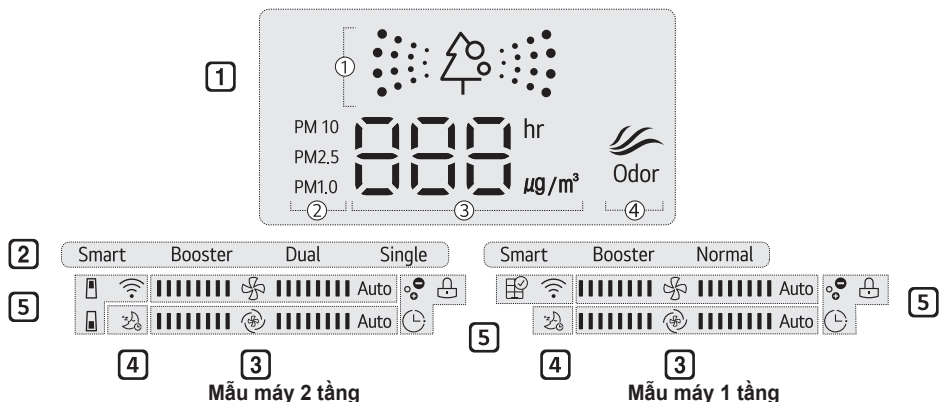
Cho phép bạn kiểm tra nồng độ bụi trong không khí theo kích thước hạt bụi.

7 Nút **Sleep Timer (Hẹn giờ ngủ)**

Cho phép sử dụng chức năng Off Timer (Hẹn giờ tắt).

- Nhấn giữ nút này trong ít nhất 3 giây sẽ khóa hoặc mở các nút trên bảng điều khiển.

Bảng hiển thị trạng thái



1 Hiển thị chất lượng không khí

- ① Chất lượng không khí chung (theo màu sắc)
- ② Kích thước hạt bụi và nồng độ bụi (theo màu sắc)
- ③ Nồng độ bụi và hẹn giờ ngủ
- ④ Nồng độ mùi (theo màu sắc)

2 Màn hình hiển thị chế độ

3 Màn hình hiển thị luồng khí

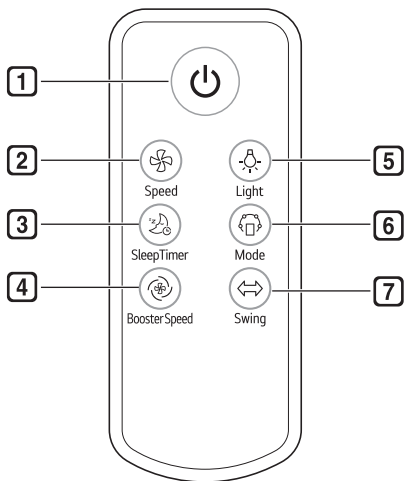
- Speed (Tốc độ): Hiển thị tốc độ quạt của máy lọc không khí.
- Booster Speed (Tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch): Hiển thị tốc độ quạt của thiết bị tăng cường làm sạch.

4 Màn hình hiển thị Hẹn giờ ngủ

5 Biểu tượng

Biểu tượng	Mô tả
	Sáng lên khi đến thời điểm cần thay thế bộ lọc.
	Màn hình sáng lên khi cần thay bộ lọc trên.
	Màn hình sáng lên khi cần thay bộ lọc dưới.
	Sáng lên khi chức năng Wi-Fi được kích hoạt.
	Màn hình tắt khi chức năng Hẹn giờ Bật/Tắt được cài đặt trong ứng dụng LG ThinQ.
	Sáng lên khi bảng điều khiển bị khóa.
	Màn hình sáng lên khi bật tính năng ion.

Điều khiển từ xa



1 Nút **Start/Stop** (Bật/Tắt)

2 Nút **Speed** (Tốc độ)

Dùng nút này để điều chỉnh tốc độ quạt của máy lọc không khí.

3 Nút **Sleep Timer** (Hẹn giờ ngủ)

Cài đặt thời gian tự động tắt thiết bị.

4 Nút **Booster Speed** (Tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch)

Dùng để điều chỉnh tốc độ quạt của thiết bị tăng cường làm sạch.

5 Nút **Light** (Đèn)

Bật/Tắt đèn báo chất lượng không khí.

6 Nút **Mode** (Chế độ)

Cài đặt chế độ vận hành.

7 Nút **Swing** (Xoay)

Cho phép chỉnh hướng xoay của thiết bị tăng cường làm sạch sang trái hoặc sang phải.

⚠ CẢNH BÁO

- Thiết bị này, bao gồm bộ điều khiển từ xa, được trang bị pin cúc áo/pin đồng xu (CR2025).
- Nuốt phải pin có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. Nếu nuốt pin, hãy đến ngay phòng cấp cứu của bệnh viện để gặp bác sỹ.
- Đảm bảo để pin xa tầm tay trẻ em.
- Nếu khay đựng pin không được gắn chặt, hãy dừng sử dụng và để xa tầm tay trẻ em.

⚠ THẬN TRỌNG

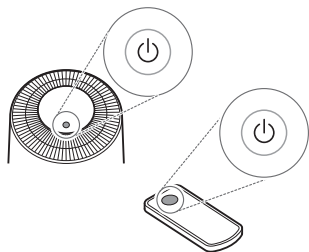
- Không tự ý thay đổi pin. Làm vậy có thể gây cháy hoặc làm hỏng thiết bị.
- Lắp pin sai cách có thể gây nổ.
- Không sạc thay tháo rời pin. Làm vậy có thể gây nổ.
- Không thả pin ở nơi có lửa hay nhiệt. Làm vậy có thể gây nổ.
- Không bấm đồng thời nhiều nút. Làm vậy có thể khiến thiết bị không hoạt động được hoặc bị lỗi.
- Không sử dụng thiết bị ở nơi ẩm ướt. Làm vậy có thể gây cháy hoặc sốc điện.
- Không sử dụng thiết bị ở nơi có lửa hay nhiệt. Làm vậy có thể gây cháy hay làm biến dạng thiết bị.
- Nếu không sử dụng bộ điều khiển từ xa trong một thời gian dài, hãy tháo pin rồi cất bộ điều khiển. Nếu không, chất lỏng trong pin có thể rỉ ra và gây lỗi.

LƯU Ý

- Nếu bộ điều khiển từ xa không hoạt động bình thường, hãy thay pin hoặc kiểm tra đầu cực của pin (+, -).
- Đặt bộ phát cho bộ điều khiển từ xa đối diện bộ thu của thiết bị khi sử dụng bộ điều khiển từ xa.
- Nếu bạn ở xa (phía trước) thiết bị hơn 7m thì bộ điều khiển từ xa có thể không hoạt động.

Bắt đầu vận hành

Nhấn nút **Bật/Tắt** để khởi động.

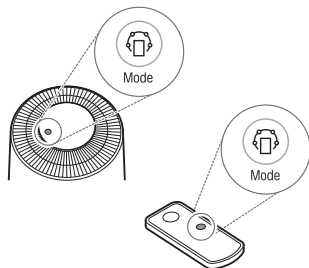


LƯU Ý

- Khi bắt đầu vận hành lần đầu, thiết bị sẽ chạy chế độ **Clean Booster** (Tăng cường làm sạch).
- Chế độ được sử dụng gần nhất sẽ được ghi nhớ nếu mất nguồn cấp điện do mất điện.
- Khi bắt đầu vận hành, màn hình bộ cảm biến sẵn sàng (📶) sẽ xuất hiện trong khoảng 30 giây.

Sử dụng chế độ

- Mỗi lần bạn nhấn nút **Mode** (Chế độ), chế độ vận hành sẽ thay đổi theo thứ tự sau: **Smart** (Thông minh) → **Booster** (Tăng cường làm sạch) → **Dual** (Làm sạch kép) → **Single** (Làm sạch 1 lần).
- Dual (Chế độ Làm sạch kép): Chỉ có ở sản phẩm liên quan



Smart Mode

Tốc độ và luồng khí được điều chỉnh tự động tùy theo chất lượng không khí chung.

LƯU Ý

- Khi thiết bị vận hành chế độ **Smart** (Thông minh) thì các nút, **Speed** (Tốc độ), **Booster Speed** (Tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch), **Swing** (Xoay thiết bị tăng cường làm sạch) không hoạt động.

Chế độ Booster (Tăng cường làm sạch)

Thiết bị tăng cường làm sạch lưu thông khí trong phòng bằng cách đẩy nhanh không khí đã lọc một khoảng xa.

⚠ THẬN TRỌNG

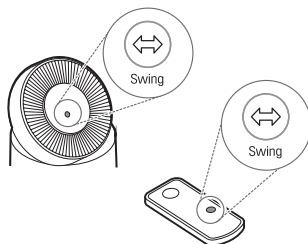
- Cần thận không để tay bị kẹt vào các bộ phận chuyển động của thiết bị tăng cường làm sạch.

LƯU Ý

- Khi dây nguồn bị rút ra trước khi thiết bị tăng cường làm sạch đóng hoàn toàn, hãy cắm lại dây. Thiết bị tăng cường làm sạch sẽ xoay và đóng đúng cách.

Xoay Thiết bị tăng cường làm sạch

Bấm nút **Swing** (Xoay) khi chạy chế độ **Booster** (Tăng cường làm sạch).



Chế độ Dual: Chỉ có ở các sản phẩm liên quan

Sản phẩm sẽ vận hành đồng thời các máy lọc không khí phía trên và phía dưới để nhanh chóng lọc không khí trong nhà.

Chế độ Single (Normal)

Mẫu máy 1 tầng Với chế độ vận hành lọc không khí cơ bản, có thể chỉnh tốc độ không khí.

Mẫu máy 2 tầng máy lọc không khí dưới dưới sẽ lọc không khí trong nhà.

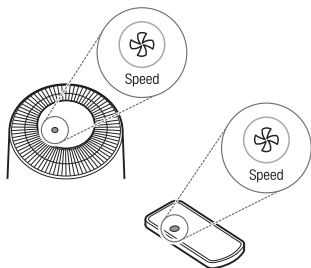
- Máy lọc không khí trên vận hành ở tốc độ thấp.

Điều chỉnh tốc độ quạt

Điều chỉnh tốc độ quạt của máy lọc không khí.

Nhấn nút **Speed** khi thiết bị đang vận hành.

- Mỗi lần bạn nhấn nút, tốc độ sẽ thay đổi theo thứ tự sau: Auto (Tự động) → Low (Thấp) → Middle (Trung bình) → High (Cao) → Turbo (Siêu cao).



Hiện thị tốc độ

Khi bạn điều chỉnh Tốc độ, Tốc độ sẽ được hiển thị trên bảng hiển thị trạng thái. Mỗi lần Tốc độ sẽ tăng thêm 2 vạch khi mức tốc độ được tăng lên.

[Ví dụ hiển thị tốc độ 'Middle']



LƯU Ý

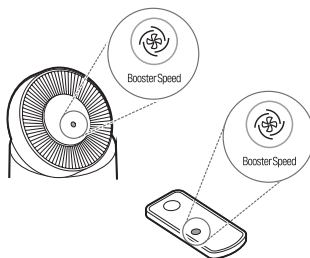
- Khi bắt đầu vận hành lần đầu, Tốc độ được chỉnh ở mức Auto (Tự động). Ở chế độ **Auto**, Tốc độ được chỉnh tự động theo mức ô nhiễm của không khí trong nhà.

Tốc độ quạt của thiết bị tăng cường làm sạch

Điều chỉnh tốc độ quạt của thiết bị tăng cường làm sạch.

Bấm nút **Booster Speed** khi chạy chế độ **Clean Booster**.

- Mỗi lần bạn nhấn nút, tốc độ sẽ thay đổi theo thứ tự sau: Auto (Tự động) → Low (Thấp) → Middle (Trung bình) → High (Cao) → Turbo (Siêu cao).



Hiện thị tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch

Khi chỉnh nút Booster Speed, tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch sẽ hiển thị trên bảng hiển thị trạng thái. Mỗi lần tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch sẽ tăng thêm 2 vạch khi mức tốc độ được tăng lên.

[Ví dụ hiển thị mức 'Middle' Tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch]



LƯU Ý


- Khi chọn chế độ **Auto** (Tự động), tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch sẽ được điều chỉnh tự động giống như các mức của nút Speed (Tốc độ).

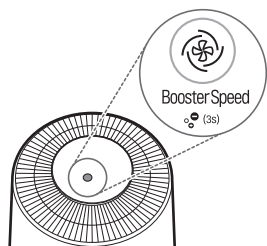
Sử dụng các chức năng bổ sung

Sử dụng thiết bị ion hóa không khí

Để tạo ra ion và giảm thiểu các loại vi khuẩn khác nhau từ không khí.

Nhấn nút **Booster Speed** trong hơn 3 giây khi thiết bị đang hoạt động.

- Biểu tượng  (Thiết bị ion hóa không khí) được hiển thị trên màn hình hiển thị trạng thái.



LƯU Ý

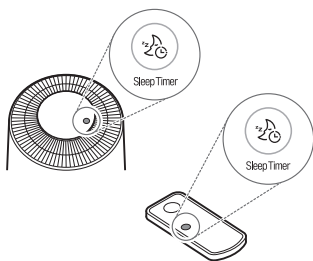
- Khi thiết bị dừng hoạt động thì không thể sử dụng chức năng ion hóa không khí.

Cài đặt chức năng Hẹn giờ ngủ

Tự động dừng hoạt động khi đã vận hành trong khoảng thời gian được thiết lập.

Nhấn nút **Sleep Timer** khi thiết bị đang vận hành.

- Mỗi lần bạn nhấn nút này, cài đặt sẽ thay đổi theo thứ tự sau: Sau 2 tiếng → Sau 4 tiếng → Sau 8 tiếng → Sau 12 tiếng → Hủy
- Khi bật chức năng Hẹn giờ ngủ, chỉ biểu tượng Sleep Timer được hiển thị trên bảng hiển thị trạng thái.




LƯU Ý

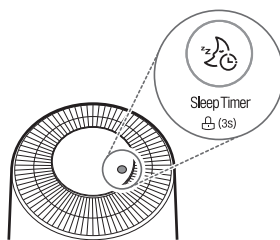
- Tốc độ được đổi về mức 'L' (Thấp) và điều chỉnh tự động theo khoảng thời gian đều đặn theo chất lượng không khí.
- Có thể điều chỉnh tốc độ quạt bằng cách bấm nút **Speed** (Tốc độ) khi bật chức năng Sleep Timer (Hẹn giờ ngủ).
- Trong cài đặt Sleep Timer (Hẹn giờ ngủ), bạn có thể kiểm tra thời gian được cài đặt bằng cách bấm nút **Sleep Timer** (Hẹn giờ ngủ) một lần nữa.
- Cài đặt chức năng Sleep Timer (Hẹn giờ ngủ) sẽ được duy trì khi tắt thiết bị và sau đó sẽ bật lại sau khi mất điện.

Khóa Bảng điều khiển

Bạn có thể khóa các nút trên Bảng điều khiển để ngăn thiết bị hoạt động do những trường hợp không lường trước được, chẳng hạn như trẻ em thao tác với các nút.

Nhấn nút **Sleep Timer** trong ít nhất 3 giây khi thiết bị đang hoạt động.

- Biểu tượng  (Khóa) được hiển thị trên bảng hiển thị trạng thái.



LƯU Ý

- Bạn có thể tắt chức năng khóa theo cách tương tự như khi bật chức năng này.
- Có thể dùng bộ điều khiển từ xa trong trạng thái khóa. (Chỉ áp dụng với các mẫu máy có bộ điều khiển từ xa)
- Bạn cũng có thể khóa hoặc mở chức năng khi thiết bị dừng hoạt động.

Kiểm tra chất lượng không khí

Có thể kiểm tra chất lượng không khí chung bằng đèn báo chất lượng không khí và bảng hiển thị trạng thái.

Tìm hiểu chất lượng không khí chung

Chất lượng không khí chung được đo dựa trên nồng độ bụi và mùi (khí), và được phân thành 4 mức độ tùy thuộc vào mức độ ô nhiễm của không khí.

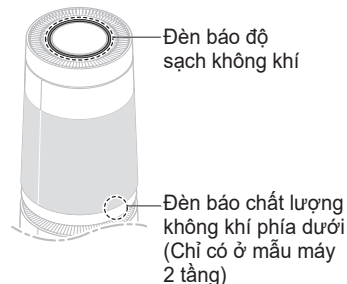
Color (Màu)	Overall air quality (Chất lượng không khí chung)	Concentration of PM ($\mu\text{g}/\text{m}^3$) (Nồng độ bụi)			Concentration of odor (Nồng độ mùi)	
	State (Trạng thái)	PM10 (Bụi thô)	PM2.5 (Bụi mịn)	PM1.0 (Các hạt bụi có kích thước đường kính từ 1 đến 2,5 micromet)	State (Trạng thái)	Level (Mức độ)
Red (Đỏ)	Poor (Kém)	255 or more (255 trở lên)	56 or more (56 trở lên)	56 or more (56 trở lên)	Very strong (Rất mạnh)	4
Orange (Đỏ)	Unhealthy (Không khỏe)	155 ~ 254	36 ~ 55	36 ~ 55	Strong (Mạnh)	3
Yellow (Vàng)	Moderate (Vừa phải)	55 ~ 154	13 ~ 35	13 ~ 35	Normal (Vừa phải)	2
Green (Xanh lá)	Good (Tốt)	54 or less (54 trở xuống)	12 or less (12 trở xuống)	12 or less (12 trở xuống)	Weak (Yếu)	1

LƯU Ý

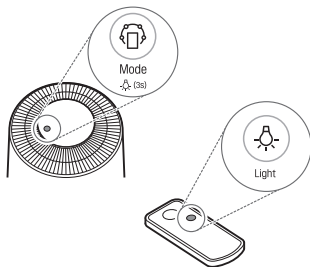
- Màu sắc của đèn báo chất lượng không khí chung dựa trên mức chất lượng thấp nhất phát hiện được theo mùi hoặc các hạt bụi.
- Nồng độ PM (hạt bụi) được hiển thị theo giá số 1 đơn vị, từ 8 đến 999. Giá trị nồng độ PM được tính dựa trên bảng dữ liệu do nhà sản xuất cảm biến cung cấp.
- Phép đo nồng độ PM đã được kiểm tra bằng vật liệu thử nghiệm tiêu chuẩn của LG Electronics.
- Giá trị nồng độ PM có thể khác biệt do các phương pháp đo lường khác nhau hoặc các mức nồng độ PM khác nhau trên thực tế.
 - Nếu nồng độ PM ở mức cao, mức chênh lệch có thể gia tăng giữa nồng độ được hiển thị và nồng độ thực tế.

Bật/Tắt đèn hiển thị chất lượng không khí

- Kiểm tra chất lượng không khí chung bằng đèn hiển thị chất lượng không khí.



- 2 Bạn có thể bật hoặc tắt đèn báo chất lượng không khí bằng cách bấm nút **Mode** (Chế độ) trong ít nhất 3 giây khi thiết bị đang vận hành.



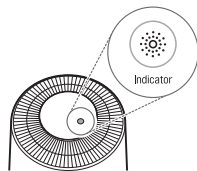
LƯU Ý

- Đèn báo chất lượng không khí sẽ đổi sang màu trắng trong suốt thời gian ổn định bộ cảm biến (30 giây). Bộ cảm biến mùi (khí) có thể được ổn định trong vòng 2 phút sau khi hoạt động.

Kiểm tra nồng độ bụi

Bạn có thể kiểm tra nồng độ bụi trong không khí bằng cách đo kích thước hạt bụi. Hãy bấm nút **Indicator** (Đồng hồ hiển thị) khi thiết bị đang hoạt động.

- Mỗi khi bạn bấm nút này, cài đặt sẽ thay đổi theo thứ tự sau: **PM10** (Bụi) → **PM2.5** (Bụi mịn) → **PM1.0** (Bụi siêu mịn).
- Nồng độ của các hạt bụi được chọn sẽ được hiển thị trong khoảng 10 giây.

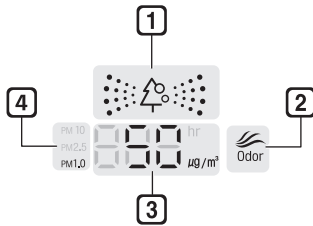


LƯU Ý

- Mức chất lượng không khí chung là kết quả của nồng độ PM và mức độ mùi.
- Nếu sử dụng sản phẩm khác hay cùng một sản phẩm trong cùng một không gian thì kết quả đo nồng độ bụi có thể khác nhau do sự lưu thông không khí.
- Khác với mùi (khí), các hạt bụi di chuyển chậm. Do đó, nồng độ đo được có thể thấp hơn nồng độ thực tế.
- Luồng khí gần cảm biến bụi có thể làm gián đoạn hoạt động bình thường của cảm biến bụi, do đó, nồng độ bụi hiển thị có thể khác so với nồng độ bụi thực tế.
- Khi sử dụng sản phẩm trong môi trường nhất định, nồng độ bụi đo được có thể khác so với nồng độ bụi thực tế.
 - Gần ghế sofa và giường bằng vải, quanh thảm lông, khi dọn giường/gấp quần áo, khi sử dụng máy hút bụi, những nơi có bọ và vật nuôi và những nơi có độ ẩm cao
 - Những nơi có không khí ngoài trời như công trường xây dựng, lề đường, nhà máy hoặc gần khu vực ngoài trời, cửa sổ và lỗ thông hơi
 - Nơi sử dụng các sản phẩm sinh hơi nước hay bụi mịn (máy tạo độ ẩm, dụng cụ bếp hoặc bình xịt)
 - Bộ cảm biến có thể không phát hiện được hạt bụi có kích thước lớn hơn bụi PM10 sinh ra từ các hoạt động như phủi chân hay vệ sinh nhưng được bộ lọc loại bỏ.

- Nồng độ mùi (khí) có thể thay đổi do các đồ tạo mùi như bình xịt khử mùi, chất khử mùi, chất tẩy hay mỹ phẩm.

Kiểm tra tình trạng không khí trên bảng hiển thị trạng thái



1 Overall air quality (Chất lượng không khí chung)

Bạn có thể kiểm tra (chất lượng không khí chung) thông qua màu sắc hiển thị.

2 Concentration of odor (Nồng độ mùi)

Bạn có thể kiểm tra (nồng độ mùi) thông qua màu sắc hiển thị.

3 Nồng độ bụi

Bạn có thể kiểm tra nồng độ bụi với số liệu cụ thể và màu sắc hiển thị kích thước hạt bụi. Nồng độ bụi trước tiên sẽ thể hiện nồng độ hạt bụi ô nhiễm trong số các PM10 / PM2.5 / PM1.0.

4 Kích thước PM

Kích thước hạt bụi được hiển thị bằng màu sắc theo nồng độ bụi.

Ứng dụng LG ThinQ

Ứng dụng LG ThinQ cho phép bạn giao tiếp với thiết bị bằng điện thoại thông minh.

Các tính năng của ứng dụng LG ThinQ

Smart Diagnosis

Nếu bạn gặp vấn đề khi sử dụng thiết bị, tính năng chẩn đoán thông minh này sẽ giúp bạn chẩn đoán vấn đề.

Cài đặt

Cho phép bạn cài đặt các tùy chọn khác nhau trên thiết bị và trong ứng dụng.

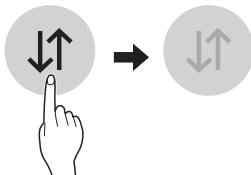
LƯU Ý

- Nếu bạn thay đổi bộ định tuyến không dây, nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc mật khẩu của mình, hãy xóa thiết bị được kết nối khỏi ứng dụng LG ThinQ và kết nối lại.
- Ứng dụng có thể được thay đổi vì mục đích cải tiến thiết bị mà không cần thông báo cho người dùng.
- Chức năng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

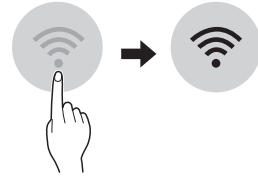
Trước khi sử dụng ứng dụng LG ThinQ

Tính năng này chỉ có sẵn trên các mẫu có chức năng Wi-Fi.


- 1 Kiểm tra khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây (mạng Wi-Fi).
 - Nếu khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây quá xa, cường độ tín hiệu sẽ trở nên yếu. Có thể mất nhiều thời gian để kết nối hoặc không cài đặt được.
- 2 Tắt Mobile data (Dữ liệu di động) hoặc Cellular Data (Dữ liệu di động) trên điện thoại thông minh của bạn.



- 3 Kết nối điện thoại thông minh của bạn với bộ định tuyến không dây.



LƯU Ý

- Để xác nhận kết nối Wi-Fi, hãy kiểm tra biểu tượng mạng Wi-Fi  trên bảng điều khiển có sáng đèn không.
- **Thiết bị này chỉ hỗ trợ mạng Wi-Fi 2,4 GHz.** Để kiểm tra tần số mạng của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc xem hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến không dây của bạn.
- LG ThinQ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề kết nối mạng hay bất kỳ lỗi, trục trặc, hoặc các lỗi gây ra do kết nối mạng.
- Nếu thiết bị gặp khó khăn trong việc kết nối với mạng Wi-Fi, có thể là do nó nằm quá xa bộ định tuyến. Mua một bộ lặp tín hiệu Wi-Fi (thiết bị mở rộng phạm vi) để nâng cao cường độ tín hiệu Wi-Fi.
- Wi-Fi có thể không thể kết nối hoặc có thể bị gián đoạn do môi trường mạng của gia đình.
- Kết nối mạng có thể không hoạt động đúng cách phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Kết nối mạng có thể không hoạt động đúng cách phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Trường hợp không thể kết nối thiết bị do các sự cố truyền tín hiệu không dây, hãy rút phích cắm của thiết bị, chờ khoảng một phút rồi thử lại.
- Nếu tường lửa trên bộ định tuyến không dây của bạn được bật, hãy vô hiệu hóa tường lửa hoặc thêm một ngoại lệ cho nó.
- Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt.)
- Giao diện người sử dụng trên điện thoại thông minh (UI) có thể khác nhau tùy thuộc vào hệ điều hành của điện thoại (OS) và nhà sản xuất.
- Nếu giao thức bảo mật của bộ định tuyến được đặt thành WEP thì có thể không thiết lập mạng được. Hãy thay đổi giao thức bảo mật (khuyến nghị sử dụng giao thức WPA2) và kết nối lại sản phẩm.

Cài đặt ứng dụng LG ThinQ



Tìm ứng dụng LG ThinQ trên Google Play Store & Apple App Store trong điện thoại thông minh. Thực hiện theo hướng dẫn để tải về và cài đặt ứng dụng.

Thông tin của thông báo phần mềm nguồn mở

Để nhận mã nguồn theo GPL, LGPL, MPL và các giấy phép nguồn mở khác, được bao gồm trong sản phẩm này, vui lòng truy cập <http://opensource.lge.com>. Ngoài mã nguồn, tất cả các điều khoản cấp phép, tuyên bố từ chối trách nhiệm và thông báo bản quyền được tham chiếu đều có sẵn để tải xuống.

LG Electronics cũng sẽ cung cấp mã nguồn mở cho bạn trong CD-ROM có tính phí để chi trả cho chi phí phát hành (chẳng hạn như các khoản phí về vận chuyển, đĩa và xử lý) khi nhận được yêu cầu qua email đến địa chỉ opensource@lge.com. Ưu đãi này có hiệu lực trong khoảng thời gian ba năm tính từ ngày chúng tôi phân phối sản phẩm này. Ưu đãi này có hiệu lực đối với bất kỳ ai nhận được thông tin này.

Smart Diagnosis

Tính năng này chỉ có trên các mẫu máy có biểu tượng  hoặc .

Sử dụng tính năng này giúp bạn chẩn đoán và giải quyết vấn đề với thiết bị.

LƯU Ý

- Đối với các nguyên nhân không phải do sơ suất của LG Electronics, dịch vụ có thể không hoạt động do các yếu tố bên ngoài bao gồm, nhưng không giới hạn trong các nguyên nhân: Wi-Fi không khả dụng, bị ngắt kết nối Wi-Fi, chính sách cửa hàng ứng dụng trong nước hoặc ứng dụng không khả dụng.
- Tính năng này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước và có thể được cung cấp dưới một hình thức khác tùy thuộc vào địa phương của bạn.

Sử dụng LG ThinQ để chẩn đoán vấn đề

Nếu bạn gặp sự cố với thiết bị được trang bị Wi-Fi của mình, thiết bị có thể truyền dữ liệu xử lý sự cố đến một điện thoại thông minh sử dụng ứng dụng ứng dụng **LG ThinQ**.

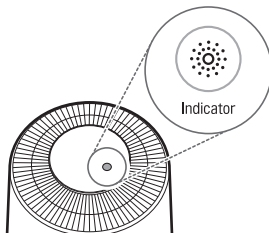
- Khởi chạy ứng dụng **LG ThinQ** và chọn tính năng **Smart Diagnosis** (Chẩn đoán thông minh) trong menu. Thực hiện theo các hướng dẫn được cung cấp trong ứng dụng **LG ThinQ**.



Sử dụng phương pháp chẩn đoán bằng âm thanh để chẩn đoán vấn đề

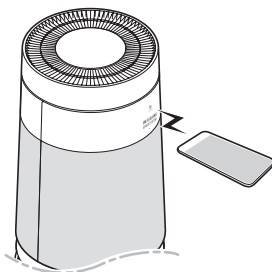
Thực hiện theo các hướng dẫn sau để sử dụng phương pháp chẩn đoán bằng âm thanh.

- Khởi chạy ứng dụng **LG ThinQ** và chọn tính năng **Smart Diagnosis** (Chẩn đoán thông minh) trong menu. Thực hiện theo các hướng dẫn chẩn đoán bằng âm thanh được cung cấp trong ứng dụng **LG ThinQ**.

- 1 Nhấn giữ nút **Indicator** (Đồng hồ hiển thị) trong 5 giây để thực hiện chức năng **Smart Diagnosis** (Chẩn đoán thông minh).



- 2 Giữ điện thoại gần biểu tượng  hoặc  ở phía sau thiết bị.



- 3 Sau khi truyền dữ liệu hoàn tất, kết quả chẩn đoán sẽ được hiển thị trong ứng dụng.

LƯU Ý

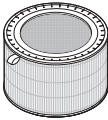
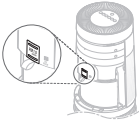
- Để đạt kết quả tốt nhất, không di chuyển điện thoại trong khi đang truyền âm.

CẢNH BÁO

- Đảm bảo dừng hoạt động thiết bị và rút dây điện khỏi ổ cắm trước khi vệ sinh và thay bộ lọc.
- Không phun nước trực tiếp vào thiết bị.

Bảo trì sản phẩm




Bảo trì theo lịch trình

Thành phần	Tần suất vệ sinh	Tần suất thay thế
 Bộ lọc	Bộ lọc bụi siêu mịn Vệ sinh bằng máy hút bụi hoặc bàn chải mềm nếu bộ lọc bị bẩn.	1 năm
 Cảm biến PM1.0	2 tháng	-

LƯU Ý

- Tần suất vệ sinh có thể thay đổi tùy theo số giờ vận hành và môi trường hoạt động của thiết bị.
- Nếu không vệ sinh sản phẩm theo tần suất vệ sinh, bạn có thể thấy phát sinh mùi hôi và hiệu suất thiết bị kém đi.
- Phải thay bộ lọc khi hết hạn sử dụng. Chi phí thay bộ lọc không được tính vào phí bảo trì. Để mua bộ lọc mới, hãy liên hệ với Trung tâm Thông tin Khách hàng của LG Electronics hoặc truy cập trang web www.lg.com.
- Nếu nồng độ PM không thay đổi trên màn hình trong một thời gian dài, hãy vệ sinh bộ cảm biến PM1.0 dù chưa đến lịch vệ sinh.

Cảnh báo trên Bảng hiển thị trạng thái

Model	Cảnh báo	Biện pháp
1 tầng		Thay thế bộ lọc.
2 tầng		Thay bộ lọc máy lọc không khí trên.
		Thay bộ lọc máy lọc không khí dưới.

LƯU Ý

- Cảnh báo thay bộ lọc xuất hiện phụ thuộc vào thời gian sử dụng tối đa, có tính đến số giờ vận hành của thiết bị. Tần suất thay thế được xác định bởi số giờ vận hành và môi trường hoạt động.

Bảo quản

Nếu thiết bị không được sử dụng trong thời gian dài, hãy bảo quản thiết bị ở nơi khô ráo và thoáng mát.

- 1 Vận hành sản phẩm trong ít nhất một giờ vào ngày đẹp trời.
 - Điều này giúp loại bỏ hơi ẩm và ngăn ngừa nấm mốc tích tụ bên trong sản phẩm.
- 2 Tắt nguồn và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện.
 - Quấn dây điện quanh đáy thiết bị.
- 3 Đóng gói thiết bị để ngăn bụi hoặc chất lạ xâm nhập vào thiết bị. Bảo quản gói thiết bị ở nơi có bóng râm.

THẬN TRỌNG

- Không bảo quản thiết bị ở nơi ẩm ướt hoặc nơi tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp. Nếu không, thiết bị có thể bị biến dạng, hỏng hóc hoặc phát sinh mùi.

Vệ sinh Thiết bị

Vệ sinh bên ngoài

- 1 Loại bỏ bụi khỏi cửa nạp khí và cửa thoát khí bằng máy hút bụi.
- 2 Dùng vải mềm không xơ để lau bên ngoài.

THẬN TRỌNG

- Không lau thiết bị bằng chất tẩy rửa có tính kiềm.
- Tuyệt đối không sử dụng axit sulfuric, axit clohydric hoặc dung môi hữu cơ (như chất pha loãng, dầu hỏa và axeton) để lau bên ngoài thiết bị hoặc dán nhãn lên bên ngoài. Làm vậy có thể làm hỏng bề mặt sản phẩm.
- Nên thận trọng để nước không tràn vào trong sản phẩm.

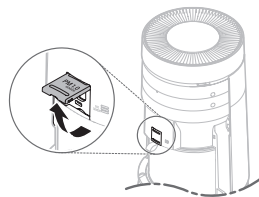
LƯU Ý

- Nếu không thể loại bỏ bụi ở nắp trước và nắp sau, hãy tháo các nắp rời vệ sinh bằng nước. Sau khi vệ sinh, hãy để các nắp khô hẳn trong chỗ râm.

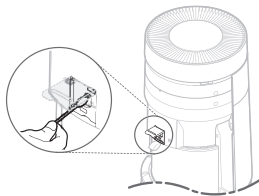
Vệ sinh cảm biến hạt bụi

Bộ cảm biến PM1.0 (bụi siêu mịn) phát hiện cả hạt mịn và hạt thô. Do đó, bạn cần thường xuyên vệ sinh các thấu kính của bộ cảm biến.

- 1 Tháo nắp sau của sản phẩm.
- 2 Mở nắp cảm biến.



- 3 Lau các thấu kính bằng tăm bông thấm nước rồi lau lại bằng tăm bông khô.



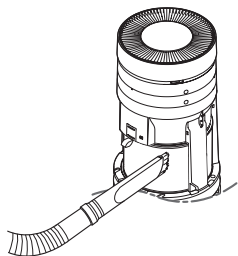
LƯU Ý

- Không lau bộ cảm biến bằng bất kỳ chất nào khác trừ nước. Làm vậy có thể gây lỗi.

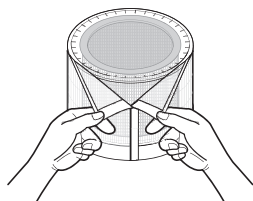
Bảo trì bộ lọc

Vệ sinh bộ lọc

- 1 Tháo nắp của sản phẩm.
- 2 Loại bỏ bụi khỏi bộ lọc siêu mịn bằng máy hút bụi hoặc bàn chải mềm.
 - Nếu vệ sinh xong vẫn không hết bẩn, hãy thay bộ lọc bụi siêu mịn.



- 3 Tháo bộ lọc bụi siêu mịn khỏi bộ lọc tổng.
 - Cách tháo bộ lọc bụi siêu mịn: Kiểm tra khóa Velcro của bộ lọc bụi siêu mịn rồi cẩn thận tháo bộ lọc bụi siêu mịn để không làm hỏng.



- 4 Hãy lắp bộ lọc bụi siêu mịn theo trình tự ngược với quá trình tháo.

THẬN TRỌNG

- Không vệ sinh bộ lọc bằng nước. Tuổi thọ của bộ lọc có thể bị giảm.
- Chú ý không làm hỏng bộ lọc siêu mịn khi sử dụng máy hút bụi.
- Hãy cẩn trọng do có nguy cơ bị rách hoặc mất bộ phận khi tháo hoặc lắp bộ lọc bụi siêu mịn.

LƯU Ý



- Với mẫu máy kép, hãy vệ sinh bộ lọc dưới theo cách tương tự.

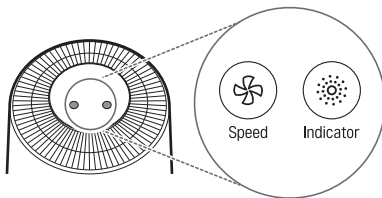
Thay thế bộ lọc

- 1 Tháo nắp khỏi sản phẩm rồi thay bộ lọc.
 - Để tránh gây ô nhiễm môi trường xung quanh khi thay thế bộ lọc, hãy đặt một tờ báo trên sàn trước khi bạn tháo bộ lọc.
- 2 Khi bạn đã thay thế bộ lọc, hãy tắt cảnh báo thay thế bộ lọc.

Tắt cảnh báo thay bộ lọc


Nhấn giữ các nút **Speed** và **Indicator** đồng thời trong 3 giây trở lên.

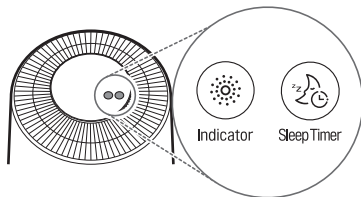
-  (Cảnh báo thay bộ lọc của mẫu máy 1 tầng) hay  (Cảnh báo thay bộ lọc của mẫu máy 2 tầng) trên Màn hình trạng thái được tắt và cảnh báo thay thế sẽ được cài đặt lại.



Tắt cảnh báo thay bộ lọc (chỉ áp dụng với các mẫu máy liên quan)

Nhấn giữ các nút **Indicator** và **Sleep Timer** đồng thời trong 3 giây trở lên.

- Biểu tượng  (Cảnh báo thay thế bộ lọc dưới) được tắt và âm báo thay thế được cài đặt lại.




LƯU Ý

- Cảnh báo thay bộ lọc sẽ tự động được tắt sau 24 giờ kể từ khi hiển thị cảnh báo hoặc nguồn điện cấp cho thiết bị bị ngắt.

Trước khi gọi Trung tâm Dịch vụ Khách hàng

Vui lòng kiểm tra các yếu tố sau trước khi liên hệ trung tâm dịch vụ khách hàng. Nếu vấn đề vẫn còn, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ tại địa phương.

Vận hành

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể xảy ra và giải pháp
Thiết bị không hoạt động.	<p>Phích cắm đã bị rút khỏi ổ điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> Cắm phích cắm vào ổ cắm đúng cách.
Có mùi nhưng đèn báo chất lượng không khí không thay đổi.	<p>Đèn báo chất lượng không khí màu đỏ hay màu cam?</p> <ul style="list-style-type: none"> Màu sắc của đèn báo chất lượng không khí chung được quyết định bởi mức cảm biến nồng độ PM hoặc mùi chất lượng thấp nhất. Mức nồng độ PM có thể tệ hơn mức độ mùi. Cảm biến mùi (khí) được thiết kế để phát hiện các khí độc hại. Mùi mạnh của thực phẩm có thể không được xem là độc hại nhưng bộ lọc chăm sóc khử mùi sẽ giảm thiểu các loại mùi này.
Đèn báo chất lượng không khí vẫn đỏ.	<p>Chuyển thiết bị sang phòng khác xem màu sắc đèn báo có thay đổi không.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu mức độ mùi vượt quá khả năng khử mùi của sản phẩm thì màu sắc của đèn báo có thể không thay đổi. Vệ sinh vùng cảm biến. Rút phích cắm khỏi ổ cắm và cắm lại sau một phút.
	<p>Chất gì đó đã được xịt gần sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> Không sử dụng bình xịt gần sản phẩm.
Các nút trên bảng điều khiển không hoạt động.	<p>Biểu tượng  (Khóa) sáng lên trên bảng hiện thị trạng thái.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhấn giữ nút Sleep Timer (Hẹn giờ ngủ) trong 3 giây để tắt chức năng khóa.
Nồng độ PM không thay đổi.	<p>Có vật lạ trên bộ cảm biến.</p> <ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh bộ cảm biến bụi PM1.0.
	<p>Sản phẩm được sử dụng trong không gian khép kín.</p> <ul style="list-style-type: none"> Trong không gian khép kín không có sự trao đổi không khí thường xuyên, chất lượng không khí có thể không thay đổi.
Nồng độ PM vẫn ở mức cao.	<p>Sản phẩm được đặt ở nơi thường xuyên có luồng khí từ ngoài vào.</p> <ul style="list-style-type: none"> Trong môi trường liên tục có không khí bên ngoài được cấp vào, nồng độ PM có thể tiếp tục duy trì ở mức cao.
Màu sắc của đèn báo chất lượng không khí chung không khớp với giá trị nồng độ PM.	<p>Đèn báo chất lượng không khí chung có thể thể hiện mức độ mùi.</p> <ul style="list-style-type: none"> Đèn báo chất lượng không khí phụ thuộc vào cả nồng độ PM và mức độ mùi, màu sắc của đèn báo chất lượng không khí chung do mức độ chất lượng thấp hơn quyết định. Nếu nồng độ PM ở mức thấp và mức độ mùi cao thì đèn báo chất lượng không khí chung sẽ thể hiện mức độ mùi.
Thiết bị tăng cường làm sạch không hoạt động.	<p>Chế độ Booster (Tăng cường làm sạch) không được chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> Tốc độ quạt và chức năng quay quạt của thiết bị tăng cường làm sạch chỉ hoạt động ở chế độ Booster.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể xảy ra và giải pháp
Mức nồng độ PM trên thiết bị và ứng dụng LG ThinQ khác nhau.	<p>Hãy đảm bảo bạn đang so sánh mức nồng độ của các bụi mịn cùng kích thước.</p> <ul style="list-style-type: none"> Hãy đảm bảo các mức nồng độ PM1.0/PM2.5/PM10 được hiển thị đồng nhất giữa ứng dụng LG ThinQ và thiết bị của bạn. Thiết bị LG ThinQ có thể không cập nhật kết quả bộ cảm biến nhanh như hiển thị trên thiết bị.

Hiệu suất

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể xảy ra và giải pháp
Không khí trong nhà không được làm sạch đủ mức.	<p>Không khí trong nhà rất ô nhiễm.</p> <ul style="list-style-type: none"> Thông gió cho không khí trong nhà trước khi bạn sử dụng sản phẩm.
	<p>Bộ lọc bụi siêu mịn bị tắc do bụi.</p> <ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh bộ lọc bụi siêu mịn đúng cách.
	<p>Bộ lọc Safe Plus bị tắc do bụi.</p> <ul style="list-style-type: none"> Thay thế toàn bộ bộ lọc.
	<p>Vị trí đặt thiết bị quá lớn so với công suất của máy lọc không khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> Sử dụng một sản phẩm phù hợp với kích thước của căn phòng. Hãy đặt thiết bị tránh xa cửa sổ, cửa ra vào và những nơi thường xuyên có luồng khí bên ngoài.
	<p>Cửa nập hoặc cửa thoát khí bị tắc.</p> <ul style="list-style-type: none"> Loại bỏ chướng ngại vật.
	<p>Thiết bị được đặt trong góc hoặc ở nơi không được lưu thông không khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> Di chuyển thiết bị và lắp đặt lại.

Tiếng ồn

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể xảy ra và giải pháp
Quạt ồn dù chạy ở tốc độ thấp nhất.	<p>Bộ lọc bụi siêu mịn bị tắc do bụi.</p> <ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh bộ lọc bụi siêu mịn đúng cách.
	<p>Bộ lọc Safe Plus bị tắc do bụi.</p> <ul style="list-style-type: none"> Thay thế toàn bộ bộ lọc.
Thiết bị đột ngột phát ra tiếng ồn lớn trong khi vận hành.	<p>Chế độ vận hành được cài đặt ở chế độ Smart (Chế độ thông minh) hoặc tốc độ quạt đang ở mức Auto (Tự động).</p> <ul style="list-style-type: none"> Thiết bị có thể phát ra tiếng ồn đột ngột do cần tự động điều chỉnh lưu lượng không khí tùy thuộc vào chất lượng không khí trong nhà.
Phát sinh tiếng ồn khi tôi bật hoặc tắt thiết bị tăng cường làm sạch.	<ul style="list-style-type: none"> Thiết bị tăng cường làm sạch đang tìm vị trí chính xác.

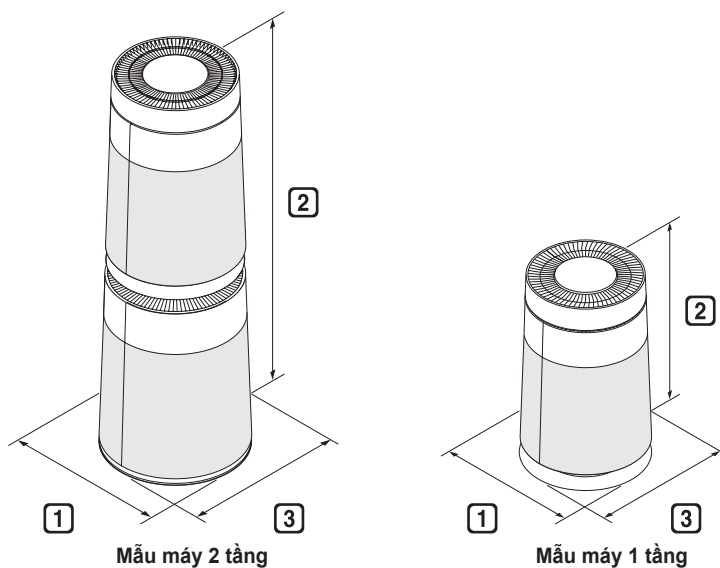
Mùi

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể xảy ra và giải pháp
Một mùi lạ phát ra từ cửa thoát khí cũng như bộ lọc.	Thiết bị mới. <ul style="list-style-type: none"> Mùi than hoạt tính không gây hại. Mùi này giống mùi có thể thấy trong ô tô mới. Mùi này sẽ hết sau khi sử dụng 1-2 tuần.
	Thiết bị được đặt ở nơi có nhiều khói hoặc mùi. <ul style="list-style-type: none"> Ở nơi có nhiều khói hoặc mùi, tuổi thọ của các bộ lọc có thể giảm đáng kể. Để cho hiệu suất tối ưu, trước tiên hãy thông gió cho căn phòng sau đó mới sử dụng thiết bị.
	Có mùi từ bộ lọc. <ul style="list-style-type: none"> Thay bộ lọc. Tần suất thay thế bộ lọc có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường sử dụng.
	Thiết bị được đặt ở nơi có nhiều mùi mạnh. <ul style="list-style-type: none"> Nếu thiết bị được sử dụng gần nơi nấu hoặc nướng cá, thịt thì tuổi thọ của các bộ lọc sẽ giảm đáng kể. Để cho hiệu suất tối ưu, trước tiên hãy thông gió cho nơi lắp đặt bằng cách mở cửa sổ hoặc sử dụng tủ thông gió. Chỉ sử dụng thiết bị để hạn chế tối đa những mùi còn sót lại sau khi đã thông gió cho nơi lắp đặt.

Wi-Fi

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể xảy ra và giải pháp
Thiết bị gia dụng và điện thoại không minh không kết nối với mạng Wi-Fi.	Mật khẩu mạng Wi-Fi bạn đang cố kết nối bị sai. <ul style="list-style-type: none"> Tìm mạng Wi-Fi được kết nối tới điện thoại thông minh, sau đó xóa mạng này và kết nối thiết bị trong ứng dụng LG ThinQ.
	Dữ liệu di động của điện thoại di động đã bật. <ul style="list-style-type: none"> Tắt Mobile data (Dữ liệu di động) của điện thoại thông minh rồi kết nối thiết bị qua mạng Wi-Fi.
	Tên mạng không dây (SSID) cài đặt sai. <ul style="list-style-type: none"> Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt.)
	Tần số bộ định tuyến không ở mức 2,4 GHz. <ul style="list-style-type: none"> Chỉ hỗ trợ tần số bộ định tuyến ở mức 2,4 Ghz. Cài đặt bộ định tuyến không dây ở mức 2,4 Ghz và kết nối thiết bị với bộ định tuyến không dây. Để kiểm tra tần số bộ định tuyến, hãy kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn hoặc nhà sản xuất bộ định tuyến.
	Thiết bị cách quá xa bộ định tuyến. <ul style="list-style-type: none"> Nếu thiết bị cách quá xa bộ định tuyến thì tín hiệu có thể yếu và kết nối không được cấu hình phù hợp. Di chuyển bộ định tuyến đến gần thiết bị hơn.

- Bề ngoài và thông số kỹ thuật có thể thay đổi để nâng cao chất lượng thiết bị mà không cần thông báo trước.



Tên	Sê-ri AS10GD, Sê-ri AS65GD
Nguồn	AC 220 - 240 V~ 50 Hz
Kích thước bên ngoài mẫu máy kép (1 x 2 x 3)	Khi dừng tăng cường làm sạch: 376mm x 1073mm x 376mm
	Khi vận hành tăng cường làm sạch: 376mm x 1310mm x 376mm
Kích thước bên ngoài mẫu máy đơn (1 x 2 x 3)	Khi dừng tăng cường làm sạch: 343mm x 587mm x 343mm
	Khi vận hành tăng cường làm sạch: 343mm x 824mm x 343mm

Thời gian bảo hành sản phẩm

ĐIỀU HÒA GIA DỤNG TRERO TƯỜNG (*)	TỦ LẠNH	MÁY GIẶT	MÁY HÚT BỤI	LÒ VI SÓNG	MÁY LỌC NƯỚC/ MÁY LỌC KHÔNG KHÍ
24 tháng	24 tháng	24 tháng	12 tháng	12 tháng	12 tháng
MÁY SẤY	MÁY HÚT ẨM	TỦ CHĂM SÓC QUẦN ÁO THÔNG MINH			
24 tháng	12 tháng	12 tháng			

(*) Các loại điều hòa khác bảo hành 12 tháng hoặc theo các điều khoản được đề cập trên hợp đồng ký kết bởi LG Electronics Việt Nam Hải Phòng (dưới đây gọi là LG Electronics).

Lưu ý:

- Thời hạn bảo hành sản phẩm kể trên được tính từ Ngày mua hàng nhưng:
 - ▶ không vượt quá 18 tháng kể từ ngày sản xuất (nếu chưa kích hoạt SW và không có hóa đơn mua) hoặc 24 tháng kể từ ngày sản xuất (nếu có ngày kích hoạt SW hoặc có hóa đơn mua hàng) đối với những sản phẩm có thời hạn bảo hành 12 tháng;
 - ▶ không vượt quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất (nếu chưa kích hoạt SW và không có hóa đơn mua hàng) hoặc 36 tháng kể từ ngày sản xuất (nếu có ngày kích hoạt SW hoặc có hóa đơn mua hàng) đối với những sản phẩm có thời hạn bảo hành 24 tháng; tùy theo điều kiện nào đến trước.
- Bảo hành 10 năm kể từ ngày mua cho động cơ dẫn động trực tiếp của Máy giặt.
- Bảo hành 10 năm kể từ ngày mua cho máy nén của Tủ lạnh (áp dụng từ ngày 01/04/2013).
- Bảo hành 10 năm kể từ ngày mua cho máy nén của Điều hòa gia dụng treo tường inverter (áp dụng từ ngày 01/06/2015).
- Bảo hành 10 năm kể từ ngày mua cho động cơ smart inverter của Máy giặt (Áp dụng từ ngày 01/06/2017).
- Bảo hành 12 tháng kể từ Ngày mua hàng cho phụ kiện (pin, bộ sạc, điều khiển,...).
- Bảo hành 10 năm kể từ ngày mua cho máy nén inverter của Tủ Chăm sóc Quần áo Thông minh.

Công ty LG Electronics

PHIẾU BẢO HÀNH

(Mẫu phiếu bảo hành áp dụng từ ngày 01/12/2019)

Thông tin chi tiết về Chính sách bảo hành của LG Electronics đăng tải tại website:

<http://www.lg.com>



LG
Life's Good

Trung tâm Dịch vụ Khách hàng LG
1800 1503 (Miễn cước cuộc gọi)

THÔNG TIN BẢO HÀNH

Model:

Số Serial:

Ngày sản xuất:

Ngày mua: _____

Nơi mua: _____

Tên khách hàng: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Tên người lắp đặt: _____ Số ĐT: _____

Tên đại lý/cửa hàng: _____ Số ĐT: _____

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT

1. Khi gặp sự cố, xin vui lòng đọc kỹ và thực hiện các Hướng dẫn đã ghi trong sách hướng dẫn sử dụng hoặc gọi Trung tâm Dịch vụ Khách hàng **18001503** để được trợ giúp.
2. Các sản phẩm mang nhãn hiệu LG, do LG Electronics sản xuất, gia công, lắp ráp, nhập khẩu và được các nhà phân phối của LG Electronics cung cấp trên thị trường Việt Nam được bảo hành tại các Trung tâm bảo hành của LG Electronics trên toàn quốc.
3. Chính sách bảo hành Máy giặt nêu trên không áp dụng trong trường hợp Máy giặt gia dụng sử dụng vào các hoạt động kinh doanh thương mại đặc thù (cửa hàng giặt là, khách sạn...) hoặc hư hỏng gây ra do sử dụng các hóa chất tẩy rửa.
4. Đối với các sản phẩm điện tử cần tránh đặt tại những nơi ẩm ướt, không dùng khăn ướt hoặc quá ẩm khi vệ sinh để tránh hơi nước hoặc nước thấm nhập vào trong gây hư hỏng.
5. Trong lắp đặt và sử dụng cần tuân thủ các quy định của nhà sản xuất (dây tiếp mát, điện áp...).
6. Các dịch vụ có tính phí:
 - Hư hỏng gây ra do lỗi người sử dụng hoặc do tác động nhiệt, tác động bên ngoài như: rơi, biến dạng, nứt, vỡ, trầy xước...
 - Hỏng do sử dụng sai với hướng dẫn đã ghi trong sách Hướng dẫn sử dụng *hoặc sản phẩm đã hết hạn bảo hành.*
 - Sản phẩm không có phiếu bảo hành hoặc phiếu bảo hành không hợp lệ (Model hoặc số serial trên phiếu không trùng với sản phẩm).
 - Các hư hỏng do nguyên nhân tai nạn, thiên tai, lũ lụt, sét đánh, vận chuyển, độ ẩm môi trường, có vết mốc, rỉ sét, bị ăn mòn, oxy hóa bởi hóa chất, côn trùng, động vật vào...
 - Sản phẩm được đặt nơi bụi bẩn, ẩm ướt, bị chất lỏng hoặc nước vào, bị thấm nước.
 - Sản phẩm đã bị mở niêm phong bảo hành tại một nơi không thuộc hệ thống bảo hành của LG Electronics.

Ghi nhớ

